

Số: 14/2023/QĐST-HNGĐ

Na Hang, ngày 23 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2023/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 3 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Hồng T, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

- *Bị đơn*: Anh Lương Văn T, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn X, xã Đ, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 110, 116, 117, 118 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Hồng T và anh Lương Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Hồng T và anh Lương Văn T tự nguyện thỏa thuận. Chị Nguyễn Hồng T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Lương Nguyễn Đức A, sinh ngày 28/02/2021. Anh Lương Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cháu Lương Nguyễn Đức Anh với mức 3.000.000 đồng/tháng (Ba triệu đồng một tháng). Phương thức cấp dưỡng theo tháng, định kỳ vào

ngày 10 hàng tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 4/2023 đến khi cháu Lường Nguyễn Đức Anh đủ 18 tuổi.

Anh Lường Văn T có quyền đi lại, thăm nom con chung mà không ai được cản trở và có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Nguyễn Hồng T đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con; trường hợp anh Lường Văn T chậm thanh toán khoản tiền cấp dưỡng thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thanh toán tương ứng với thời gian chậm thanh toán, lãi suất phát sinh do chậm thanh toán được xác định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Hồng T và anh Lường Văn T xác định không có tài sản chung, không vay nợ ai cũng không cho ai vay nợ nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Hồng T nhận nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị T đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu số 0005058 ngày 15/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Hang. Hoàn trả lại cho chị T số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Lường Văn T phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Na Hang;
- UBND xã Tân Trịnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Triệu Ngọc Thúc